

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4884/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 294/TTr-SNN&PTNT ngày 16 tháng 8 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua Phương án đơn giản hóa đối với 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của UBND tỉnh kèm theo Phương án đơn giản hóa đã được thông qua tại Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP**  
**VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THANH HÓA**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**Thủ tục “Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”**

**1. Nội dung đơn giản hóa**

*1.1. Về thành phần hồ sơ*

Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ: “*Bản sao bằng cấp của lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đang trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển tại doanh nghiệp*”.

Lí do: Trong quá trình thẩm định kiểm tra hồ sơ thực tế, Tổ thẩm định sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình bản sao bằng cấp của lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đang trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển tại doanh nghiệp. Do đó, không cần thiết yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp lại thành phần hồ sơ này để giảm bớt thời gian, chi phí tuân thủ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

*1.2. Về số lượng hồ sơ:*

Đề nghị giảm số lượng hồ sơ từ 02 bộ xuống còn 01 bộ.

Lí do: Hiện nay, thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, phần lớn các TTHC đều được đưa vào thực hiện trên môi trường tử và được thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử. Do đó, việc yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp 02 bộ hồ sơ không còn phù hợp với thực tiễn; việc cắt giảm số lượng hồ sơ sẽ góp phần giảm bớt thời gian, chi phí tuân thủ trong quá trình thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân và phù hợp với chủ trương chuyển đổi số hiện nay.

**2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ

tục công nhận có thời hạn đối với doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo phương án sau:

*“2. Hồ sơ được lập thành 01 bộ, bao gồm:*

*a) Văn bản đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;*

*b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ doanh nghiệp đã được cấp;*

*c) Bản thuyết minh doanh nghiệp đáp ứng đủ các tiêu chí quy định tại Điều 2 theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; các minh chứng cho các nội dung thuyết minh gồm: Bản sao báo cáo Tài chính của doanh nghiệp 02 năm liền kề trước khi đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao; bản sao các hợp đồng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, mua vật tư thiết bị phục vụ đổi mới công nghệ, sản phẩm... của Doanh nghiệp; bản sao hợp đồng lao động của lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đang trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển tại doanh nghiệp; bản sao Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn còn hiệu lực của sản phẩm, hàng hóa do doanh nghiệp sản xuất; bản sao văn bản minh chứng về bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền cấp”.*

### **3. Lợi ích Phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.093.862 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.100.353 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 993.509 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 47,49%.